TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/QĐ-TA	*Dầu Tiếng, ngày 13 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

*** Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

1. *Thẩm phán*: Ông Phạm Minh Đồng.

2. *Thư ký phiên họp*: Ông Trần Văn Tùng

Ngày 13/10/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số 16/QĐ - TA ngày 09 tháng 10 năm 2017,

Đối với: Anh Hồ Nguyễn Minh T, sinh năm 1996; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 6/12; nguyên quán: Bình Dương; nơi cư trú: Ấp C, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương; tiền án: Không; tiền sự: Bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã tại theo Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, huyện D. Ngày 11/4/2017, anh T chấp hành xong theo Giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 01/GCN-UBND ngày 14/4/2017 của Ủy ban nhân dân xã M; con ông Hồ Viết X (không biết năm sinh) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1960.

*** Có sự tham gia của:**

1. *Đại diện cơ quan đề nghị*: Ông Tạ Thành Phú– Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Dầu Tiếng, theo Quyết định ủy quyền số 29/QĐ – LĐTBXH ngày 13/10/2017.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng*: Ông Nguyễn Quang Thịnh - Kiểm sát viên.

3. *Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:* Anh Hồ Nguyễn Minh T, sinh năm 1996; nơi cư trú: Ấp C, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương.

4. *Người quản lý người bị đề nghị trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:* Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1960; nơi cư trú: Ấp C, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương (mẹ ruột anh Hồ Nguyễn Minh T).

NHẬN THẤY:

Anh Hồ Nguyễn Minh T là đối tượng sử dụng trái phép và nghiện chất ma túy từ năm 2016 đến nay. Ma túy anh T sử dụng là ma úy đá (Methamphetamine), sử dụng dưới hình thức là hút. Anh T mua ma túy của một số đối tượng trên địa bàn huyện D, tỉnh Bình Dương để sử dụng.

Ngày 22/10/2016, Công an xã M, huyện D đã tiến hành Test thử ma túy đối với Hồ Nguyễn Minh T. Kết quả cho thấy anh T dương tính với chất ma túy tổng hợp dạng đá. Ngày 11/01/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) xã M, huyện D ban hành Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với anh T, thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục là 03 tháng. Ngày 11/4/2017, Hồ Nguyễn Minh T chấp hành xong theo Giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 01/GCN-UBND ngày 14/4/2017 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện D.

Ngày 02/8/2017, Công an xã M, huyện D tiếp tục phát hiện anh Hồ Nguyễn Minh T sử dụng trái phép chất ma túy. Tại biên bản về việc thử ma túy bằng phương pháp Test nhanh qua mẫu nước tiểu ngày 02/8/2017 tại Công an xã M thể hiện: Hồ Nguyễn Minh T dương tính với Methamphetamine MET (chất kích thích tổng hợp).

Ngày 10/8/2017, Ban Chỉ đạo 138 xã M, huyện D đã họp xem xét đưa đối tượng Hồ Nguyễn Minh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 14/8/2017, Chủ tịch UBND xã M đã ban hành Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 14/8/2017 về việc giao cho gia đình quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian chờ làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Theo đó, bà Nguyễn Thị B – mẹ ruột của anh T là người được giao quản lý trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- *Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị*: Đối tượng Hồ Nguyễn Minh T là người nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là ma túy đá (Methamphetamine). Đối tượng T là người có nơi cư trú ổn định tại Ấp C, xã M, huyện D. Tuy nhiên anh T đã bị Chủ tịch UBND xã M, huyện D áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời gian 03 tháng theo Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 nhưng sau đó tiếp tục tái sử dụng chất ma túy. Căn cứ Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Quốc hội, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng ban hành quyết định đưa Hồ Nguyễn Minh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để sau khi cai nghiện xong trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và góp phần đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương. Thời gian đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng*: Trong quá trình thụ lý hồ sơ, chuẩn bị mở phiên họp và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký phiên họp, cơ quan đề nghị và những người tham gia phiên họp đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội và đề nghị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng ban hành quyết định đưa anh Hồ Nguyễn Minh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 12 (mười hai) tháng.

- *Ý kiến của người bị đề nghị*: Anh T thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật như đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Dầu Tiếng lập hồ sơ đề nghị. Anh T chấp nhận đi cai nghiện ma túy nhưng xin Tòa án xem xét giảm nhẹ, rút ngắn thời gian cai nghiện bắt buộc để sớm về đoàn tựu gia đình, lo cho cuộc sống sau này và từ khi bị lập hồ sơ cho đến nay anh T đã tự cai nghiện, không giao du với bạn bè, không sử dụng trái phép chất ma túy.

- *Ý kiến của người quản lý người bị đề nghị*: Bà B là mẹ của anh T thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật như đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Dầu Tiếng lập hồ sơ đề nghị. Bà B có ý kiến nếu được thì bà B xin không đưa anh Trung đi cai nghiện ma túy tại trung tâm. Bà B cam kết quản lý, giám sát, giáo dục không cho anh T tái nghiện và tích cực cai nghiện tại gia đình vì hoàn cảnh gia đình quá khó khăn, từ khi bị lập hồ sơ cho đến nay anh T đã tự cai nghiện, không giao du với bạn bè, không sử dụng trái phép chất ma túy.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T có đầy đủ thủ tục theo quy định tại Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị quyết số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ quy định việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Anh T là người đã thành niên, biết rõ việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện và sử dụng trái phép chất ma túy trong một thời gian dài, từ năm 2016 cho đến nay. Anh T nghiện chất ma túy là Methamphetamine. Hành vi của anh T đã vi phạm vào khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Ngày 11/01/2017, anh T bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, huyện D ban hành Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục là 03 tháng. Tuy nhiên, anh T không nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, sau khi chấp hành xong, anh T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, việc đưa anh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết, phù hợp quy định của pháp luật.

Xét ý kiến của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Kiểm sát viên tham gia phiên họp là có cơ sở để chấp nhận.

Xét ý kiến của người bị đề nghị về xin giảm thời gian cai nghiện bắt buộc là không có căn cứ, lý do: Anh T là người nghiện ma túy và sử dụng trong thời gian dài, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã nhưng sau khi chấp hành sau tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên cần có thời gian cai nghiện để tái hòa nhập cộng đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Hồ Nguyễn Minh T.

Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Hồ Nguyễn Minh T là Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Dầu Tiếng có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng có quyền kháng nghị Quyết định trong hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Toà án công bố quyết định (ngày 13/10/2017).

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Dầu Tiếng phối hợp với Công an huyện Dầu Tiếng có trách nhiệm thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Hồ Nguyễn Minh T./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện D;
- Phòng LĐ–TBXH huyện D;
- Công an huyện D;
- UBND xã M;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương;
- Người bị đề nghị;
- Lưu: Hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG
THẨM PHÁN

Phạm Minh Đồng

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 05:</u>

(1) và (3) Ghi tên Toà án có thẩm quyền xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính; cần ghi rõ Toà án nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện T, tỉnh H).

(2) Trường hợp Toà án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì bỏ cụm từ "(không áp dụng)".

(4) Ghi địa điểm Toà án tiến hành mở phiên họp (ví dụ: tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, tỉnh H).

(5) Ghi tóm tắt hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; các ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Viện kiểm sát, người bị đề nghị tại phiên họp.

(6) Đánh giá, phân tích của Thẩm phán về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị; đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng; về ý kiến của người tham gia phiên họp; lý do, căn cứ và sự cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị.

(7) và (9) Trường hợp Toà án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì có điểm 2 và điểm 5 phần quyết định; trường hợp Toà án quyết định không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì bỏ điểm 2 và điểm 5 phần quyết định.

(8) Ghi quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị, thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị và thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị theo quy định tại các điều 30, 31 và 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.